



**BIỂU TỔNG HỢP CHUNG SỐ LIỆU THỰC HIỆN CÁC KẾT LUẬN
THANH TRA TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ**

(Giai đoạn 2011- đến tháng 10/2021)

(Số liệu tính đến ngày 29/02/2024)

(Kèm theo báo cáo số 33/BC-BPC ngày 17/6/2024 của Ban Pháp chế HĐND Thành phố)

SỐ TT	Tên đơn vị	Tổng số kết luận phải tổ chức thực hiện	Số kết luận đã giải quyết xong	Số kết luận chưa giải quyết xong	Tỷ lệ giải quyết xong	Tỷ lệ chưa giải quyết xong	Ghi chú
1	Cơ quan Trung ương	266	235	31	88.35%	11.65%	
2	Thanh tra Thành phố	486	205	281	42.18%	57.82%	
3	Sở, ngành	9,488	9,300	188	98.02%	1.98%	Chi tiết từng Sở tại biểu 5a
4	Quận, huyện, thị xã	2,967	2,775	192	93.53%	6.47%	Chi tiết từng đơn vị tại biểu 5b
	Tổng	13,207	12,515	692	94.76%	5.24%	



HĐND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
BAN PHÁP CHẾ

Biểu số 5a

**BIỂU TỔNG HỢP CHI TIẾT SỐ LIỆU KẾT LUẬN THANH TRA
CÁC SỞ NGÀNH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ**

(Giai đoạn 2011 - đến tháng 10/2021)

(Số liệu tính đến ngày 29/02/2024)

SỐ TT	Tên đơn vị	Tổng số kết luận phải tổ chức thực hiện	Số kết luận đã giải quyết xong	Số kết luận chưa giải quyết xong	Tỷ lệ giải quyết xong	Tỷ lệ chưa giải quyết	Ghi chú
1	Sở Công Thương	833	833	0	100.00%	0	Đã xong
2	Sở Giao thông vận tải	19	19	0	100.00%	0	Đã xong
3	Sở Giáo dục và Đào tạo	53	53	0	100.00%	0	Đã xong
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	45	42	3	93.33%	6.67%	
5	Sở Khoa học và công nghệ	8	8	0	100%	0	Đã xong
6	Sở Lao động TB-XH	1,388	1,384	4	96.90%	3.10%	
7	Sở Nội vụ	21	20	1	85.71%	14.29%	
8	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	23	23	0	100%	0	Đã xong
9	Sở Quy hoạch và KT	1	1	0	100%	0	Đã xong
10	Sở Tài chính	90	82	8	77.78%	22.22%	
11	Sở Tài nguyên và Môi trường	1,744	1,576	168	90.37%	9.63%	
12	Sở Tư pháp	128	127	1	99.22%	0.78%	
13	Sở Thông tin và truyền thông	13	13	0	100%	0	Đã xong
14	Sở Văn hóa và Thể thao	3	3	0	100%	0	Đã xong
15	Sở Du lịch	12	12	0	100%	0	Đã xong
16	Sở Xây dựng	95	92	3	76.84%	23.16%	
17	Sở Y tế	4,967	4,967	0	100%	0	Đã xong
18	Cục Hải quan	20	20	0	100%	0	Đã xong
19	Kho bạc	21	21	0	100%	0	Đã xong
20	Công an Thành phố	4	4	0	100%	0	Đã xong
21	Sở Ngoại vụ	0	0	0	0	0	Không có
	Tổng	9,488	9,300	188	98.02%	1.98%	



**BIỂU TỔNG HỢP CHI TIẾT SỐ LIỆU KẾT LUẬN THANH TRA
CÁC QUẬN, HUYỆN, THỊ XÃ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ**

(Giai đoạn 2011 - đến tháng 10/2021)

(Số liệu tính đến ngày 29/02/2024)

SỐ TT	Tên đơn vị	Tổng số kết luận phải tổ chức thực hiện	Số kết luận đã giải quyết xong	Số kết luận chưa giải quyết xong	Tỷ lệ giải quyết xong	Tỷ lệ chưa giải quyết	Ghi chú
1	Quận Ba Đình	82	82	0	100.00%	0	Đã xong
2	Quận Hoàn Kiếm	187	181	6	96.79%	3.21%	
3	Quận Hai Bà Trưng	214	209	5	97.66%	2.34%	
4	Quận Đống Đa	86	83	3	96.51%	3.49%	
5	Quận Tây Hồ	48	41	7	85.42%	14.58%	
6	Quận Cầu Giấy	73	72	1	98.63%	1.37%	
7	Quận Thanh Xuân	73	73	0	100.00%	0	Đã xong
8	Quận Hoàng Mai	92	80	12	86.96%	13.04%	
9	Quận Long Biên	98	93	5	94.90%	5.10%	
10	Quận Hà Đông	73	72	1	98.63%	1.37%	
11	Quận Bắc Từ Liêm	31	31	0	100.00%	0.00%	
12	Quận Nam Từ Liêm	11	8	3	72.73%	27.27%	
13	Huyện Thanh Trì	63	63	0	100%	0	Đã xong
14	Huyện Gia Lâm	105	82	23	78.10%	21.90%	
15	Huyện Đông Anh	198	196	2	98.99%	1.01%	
16	Huyện Sóc Sơn	102	96	6	94.12%	5.88%	
17	Thị xã Sơn Tây	83	71	12	85.54%	14.46%	
18	Huyện Ba Vì	144	144	0	100%	0	Đã xong
19	Huyện Phúc Thọ	106	105	1	99.06%	0.94%	
20	Huyện Thạch Thất	57	49	8	85.96%	14.04%	

21	Huyện Quốc Oai	122	120	2	98.36%	1.64%	
22	Huyện Chương Mỹ	107	67	40	62.62%	37.38%	
23	Huyện Đan Phượng	30	29	1	96.67%	3.33%	
24	Huyện Hoài Đức	107	103	4	96.26%	3.74%	
25	Huyện Thanh Oai	77	66	11	85.71%	14.29%	
26	Huyện Mỹ Đức	80	73	7	91.25%	8.75%	
27	Huyện Ứng Hòa	72	70	2	97.22%	2.78%	
28	Huyện Thường Tín	171	164	7	95.91%	4.09%	
29	Huyện Phú Xuyên	89	78	11	87.64%	12.36%	
30	Huyện Mê Linh	186	174	12	93.55%	6.45%	
	Tổng	2,967	2,775	192	93.53%	6.47%	



PHỤ LỤC
TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ CỦA THANH TRA THÀNH PHỐ
VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC QUẬN, HUYỆN, THỊ XÃ
(Kèm theo Báo cáo số 33/BC-BPC ngày 17/6/2024
của Ban Pháp chế HĐND Thành phố)

I. KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI TRUNG ƯƠNG

1. Bổ sung điều, khoản cụ thể trong Luật Tố cáo đối với các trường hợp từ chối không thụ lý giải quyết tố cáo để hạn chế tình trạng công dân cố tình lợi dụng tính dân chủ để tố cáo nhằm hạ uy tín cán bộ và cố tình gây rối trong hoạt động của cơ quan nhà nước khi mà chế tài xử lý đối với hành vi trên chưa được hướng dẫn cụ thể. Đồng thời, thống nhất việc từ chối tiếp công dân giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền đối với các nội dung đơn thư của công dân đã được giải quyết đúng quy định, hết thẩm quyền (*Ba Vì, Đông Anh*).

2. Tiếp tục hoàn thiện, bổ sung các quy định về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo để tạo hành lang pháp lý cho các cơ quan thực hiện chức năng trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và người dân trong việc thực hiện quyền và các nghĩa vụ của mình như: quy định hình thức, chế tài xử lý cụ thể đối với người tố cáo sai để nâng cao tính trách nhiệm của người tố cáo; Cần có những quy định cụ thể về xử lý đối với người tố cáo sai sự thật, mạo danh người khác để tố cáo sai sự thật, những trường hợp gửi đơn nhiều, vượt cấp do không đạt được mục đích cá nhân, việc bồi thường thiệt hại về tài sản, danh dự do hành vi tố cáo sai sự thật gây ra. Có quy định về trình tự, thủ tục giải quyết trong trường hợp mời người khiếu nại, người tố cáo nhưng người khiếu nại, người tố cáo không đến làm việc (*Thanh tra Thành phố, Cầu Giấy, Chương Mỹ*).

3. Đề nghị nghiên cứu, bổ sung trường hợp không thụ lý giải quyết tố cáo đối với trường hợp vụ việc đã được giải quyết theo thẩm quyền về giải quyết khiếu nại, tranh chấp đất đai, vụ án dân sự, hành chính nhưng người khiếu nại chuyển sang tố cáo về cùng nội dung đã được giải quyết khiếu nại, tranh chấp đất đai, vụ án dân sự, hành chính (không phải tố cáo người đã giải quyết khiếu nại, giải quyết tranh chấp đất đai). Vì hiện nay, chỉ có quy định về việc xử lý đơn, thụ lý giải quyết tố cáo trường hợp công dân tố cáo đối với người đã giải quyết khiếu nại (*Thanh tra Thành phố, Gia Lâm*).

4. Đối với những vụ việc đã giải quyết qua 02 cấp Quận và Thành phố, đề nghị không chuyển đơn về Quận, tránh trường hợp đơn thư vòng vo và người dân lợi dụng để khiếu kiện kéo dài (*Đống Đa*).

5. Đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định về gia hạn giải quyết khiếu nại vì trên thực tế, có nhiều vụ khiếu nại rất phức tạp, cần gia hạn thời gian xác minh khiếu nại để giải quyết vụ việc theo quy định (*Gia Lâm*).

6. Đề nghị nghiên cứu, sửa đổi quy định về thời hạn xử lý ban đầu thông tin tố cáo (quy định tại Điều 24 Luật Tố cáo năm 2018) vì đối với loại đơn tố cáo, để kiểm tra điều kiện thụ lý thì phải mời công dân có đơn tố cáo đến làm việc để làm rõ nội dung tố cáo và cung cấp thông tin, tài liệu về nội dung tố cáo. Thực tế, trong rất nhiều trường hợp, công dân không có tài liệu hoặc đề nghị cho thời gian để thu thập thông tin, tài liệu. Do đó, để đảm bảo việc chấp hành thời hạn xử lý ban đầu thông tin tố cáo, đề nghị sửa đổi, tăng thời hạn xử lý ban đầu thông tin tố cáo tối đa từ 10 ngày làm việc lên thành 20 ngày làm việc (*Gia Lâm*).

7. Cần bổ sung quy định cụ thể về quyền hạn và nghĩa vụ của các tổ chức cá nhân có trách nhiệm phải thực hiện các kết luận thanh tra, các quyết định giải quyết khiếu nại, xử lý tố cáo vào Luật Thanh tra, Luật Khiếu nại, tố cáo, đồng thời có chế tài cụ thể xử lý các đối tượng cố tình không thực hiện các kết luận thanh tra, quyết định giải quyết khiếu nại, xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật (*Thanh tra Thành phố, Long Biên*).

8. Luật Thanh tra năm 2022 (tại khoản 3 Điều 106) giao Chính phủ quy định chi tiết việc xử lý vi phạm trong thực hiện kết luận thanh tra; Tuy nhiên đến nay vẫn chưa có Nghị định hướng dẫn thi hành (*Long Biên*).

II. KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI UBND THÀNH PHỐ

1. Đề nghị UBND Thành phố tiếp tục hướng dẫn, chỉ đạo, phối hợp hướng dẫn về chuyên môn trong công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh để giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp; đồng thời, tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện đối với các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận giải quyết tố cáo đã có hiệu lực pháp luật (*Ba Đình, Ba Vì, Đông Anh, Long Biên, Mê Linh*).

2. Đề nghị UBND Thành phố tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng về tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh cho thủ trưởng các phòng ban cấp huyện; Chủ tịch UBND cấp xã để đảm bảo chất lượng giải quyết trong thời gian tới. (*Ba Đình, Cầu Giấy, Chương Mỹ, Hai Bà Trưng, Mỹ Đức, Phúc Thọ, Tây Hồ*).

3. Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo đẩy nhanh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu chung của thành phố về giải quyết khiếu nại, tố cáo, quản lý hồ sơ đồng bộ từ thành phố đến cơ sở, nhằm đáp ứng yêu cầu của

công tác quản lý chỉ đạo giải quyết các trường hợp khiếu nại, tố cáo nhất là các vụ việc phức tạp, kéo dài, để tránh tình trạng công dân gửi nhiều nơi cùng nội dung đơn thư, sau đó các cơ quan cấp trên cùng chuyển đơn đơn vị xem xét, giải quyết (*Thanh tra Thành phố, Cầu Giấy, Long Biên, Tây Hồ*).

4. Đề nghị UBND Thành phố xem xét, có cơ chế đặc thù cho ngành Thanh tra của Thành phố Hà Nội trong những năm tới được giữ nguyên định mức biên chế cán bộ (không bị tinh giản biên chế) để đảm bảo đáp ứng kịp thời khối lượng công việc ngày một phức tạp và có chiều hướng gia tăng (*Thanh tra Thành phố*).

5. Đề nghị UBND Thành phố xem xét tăng chỉ tiêu biên chế cán bộ công chức cho cấp huyện, cấp xã để bổ sung biên chế cho công chức thực hiện nhiệm vụ công tác địa chính, thanh tra, tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo thuộc thẩm quyền cấp huyện nhằm đáp ứng yêu cầu công việc được giao (*Chương Mỹ, Sóc Sơn*).

6. Đề nghị Ban tiếp công dân Thành phố phối hợp chặt chẽ với UBND các Quận, huyện về kết quả giải quyết đơn thư thuộc thẩm quyền Quận, tránh tình trạng đơn thư Quận đã giải quyết hết thẩm quyền nhưng UBND Thành phố vẫn chuyển về Quận để giải quyết (*Đống Đa*).

7. Đối với các vụ việc đã được các cơ quan có thẩm quyền giải quyết đúng quy định (có Quyết định giải quyết khiếu nại, Kết luận nội dung tố cáo, các văn bản xử lý theo thẩm quyền) và đã có báo cáo kết quả, đề nghị các cơ quan cấp trên trả lời, hướng dẫn công dân, không tiếp tục chuyển đơn về huyện yêu cầu giải quyết. Đây là một trong những nguyên nhân gây tình trạng công dân cố tình chây ỳ, đơn thư kéo dài, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương (*Hoài Đức*).

8. Đề nghị UBND Thành phố sớm chỉ đạo giải quyết vướng mắc, tồn tại công tác giao đất dịch vụ trên địa bàn Thành phố, trong đó có quận Hà Đông; chỉ đạo, hướng dẫn tháo gỡ vướng mắc trong việc BTHT khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện một số dự án trọng điểm (Trạm bơm tiêu Yên Nghĩa, đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội) để đảm bảo quyền lợi của Nhân dân, tránh tình trạng khiếu kiện đông người, nhằm ổn định tình hình địa phương; quan tâm chỉ đạo, tháo gỡ vướng mắc trong quá trình thực hiện các kết luận thanh tra (*Hà Đông*).

9. Trên địa bàn quận có nhiều vụ việc khiếu kiện, tranh chấp sử dụng diện tích phụ chung do nhà nước quản lý, quá trình giải quyết liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành và các vụ việc về vấn đề nhà đất có nguồn gốc tôn giáo tiềm ẩn nhiều phức tạp. Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo các Sở, ngành Thành phố tăng cường phối hợp với Quận trong việc cung cấp thông tin, hồ sơ pháp lý

liên quan đến nhà đất do Nhà nước quản lý và nhà đất có liên quan đến tôn giáo để kịp thời trả lời khi có phát sinh (*Hoàn Kiếm*).

10. Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo các sở, ngành cần có sự phối hợp chặt chẽ với cấp huyện trong công tác giải quyết trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo đảm bảo tính đồng thuận khách quan và việc tổ chức thực hiện các kết luận thanh tra, thông báo kết luận nội dung tố cáo, quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật để kịp thời giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc còn tồn tại, chưa xử lý triệt để; tập trung giải quyết nhanh dứt điểm các vụ việc phát sinh giải quyết theo thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật, hạn chế tình trạng khiếu kiện vượt cấp (*Mỹ Đức, Sóc Sơn*).

11. Đề nghị UBND Thành phố sớm có văn bản chỉ đạo để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến xử lý một số tồn tại về đất đai tại xã An Phú và xã Tuy Lai. Đến nay, tình hình an ninh trật tự trên địa bàn xã An Phú và xã Tuy Lai cơ bản ổn định. Đồng thời, đề nghị Ban Chỉ đạo Nghị quyết 15 của Thành ủy xem xét đưa 02 vụ việc tại xã An Phú, xã Tuy Lai ra khỏi danh sách theo dõi và kiến nghị chuyển 02 vụ việc về Ban chỉ đạo 15 của Huyện ủy Mỹ Đức tiếp tục theo dõi, đôn đốc thực hiện (*Mỹ Đức*).

12. Đề nghị UBND Thành phố tiếp tục tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, cán bộ phục vụ công tác tiếp công dân; Xây dựng chế độ đãi ngộ thỏa đáng về lương, thưởng, cơ hội học tập, thăng tiến rõ ràng, minh bạch, tạo động lực làm việc, cống hiến và phấn đấu cho các cán bộ làm công tác tiếp dân (*Tây Hồ*).

13. Đề nghị UBND Thành phố đẩy nhanh tiến độ phê duyệt dự án “Xây dựng tổng thể hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai huyện Sóc Sơn”; Phê duyệt, giao nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch rừng huyện Sóc Sơn (*Sóc Sơn*).
